TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA VÌ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 114/2019/HS-ST
Ngày 26 tháng 11 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Trọng Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Mai Long và ông Lê Văn Hoan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Duy Liệu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2019. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 118/2019/TLST-HS ngày 08/11/2019. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2019/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Hà Đức P, sinh năm 1990. Tại huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Thôn TA, xã TA, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn T, sinh năm 1967 và bà Trương Thị H, sinh năm 1967; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự, tiền án: Không; Nhân thân: Bản án số 108 ngày 30/9/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xử phạt 06 năm tù về tội ‘‘*Cố ý gây thương tích*“. Bị cáo được đặc xá ngày 31/8/2015.

Bị bắt tạm giam từ ngày 06/8/2019; hiện đang tạm giam tại trại giam số I Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

- Anh Quách Văn T1, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn LM, xã TA, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

Anh T1 vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo Hà Đức P khai, khoảng 19 giờ ngày 19/05/2019,P đi từ TA đến ngã tư chợ TP thì gặp một người thanh niên khoảng 25 tuổi (không biết tên, địa chỉ) do quen biết người này từ trước qua bạn là Nguyễn Văn L, nghe nói thanh niên này có bán ma túy đá nên P đã hỏi mua 600.000 đồng ma túy đá với mục đích để sử dụng cho bản thân. Người thanh niên này đồng ý bán ma túy và bảo P "*đưa tiền đây*", lúc này P nhắn tin cho Quách Văn T1 để bảo T1 là P dùng số tiền 200.000 đồng T1 đã cho ngày 18/05/2019 để mua ma túy thì T1 đã đồng ý. Sau đó P đưa cho người thanh niên này 600.000 đồng, người này cầm tiền bảo P đứng chờ, khoảng 02 phút sau người này quay lại bán cho P 01 túi ma túy đá.Sau khi mua được ma túy, trong khoảng thời gian từ 04 giờ sáng đến 06 giờ 30 sáng ngày 20/5/2019 Hà Đức P, Quách Văn T1 và người tên Hiệp đã hai lần sử dụng ma túy tại nhà Quách Văn T1, Hoàng Hải S, Nguyễn Văn H đã một lần sử dụng ma túy. Số ma túy còn lại đến khoảng 09 giờ cùng ngày thì Hà Đức P bị cơ quan chức năng bắt giữ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ gồm: 01một bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước khoảng 3,5x6cm có chứa chất bột màu trắng và 01 ống hút bằng nhựa màu trắng dài khoảng 4cm; 01 điện thoại di động màu trắng, đã cũ, có chữ iphone để phục vụ điều tra.

Căn cứ lời khai của Hà Đức P, lực lượng Công an tiến hành kiểm tra và đã phát hiện, thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế tại nhà Quách Văn T1.

Tại bản kết luận giám định số 3215, ngày 27/05/2019 của phòng PC09- Công an thành phố Hà Nội cho kết quả:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông (Mẫu M1) khối lượng: 1,722 gam là ma túy loại Methamphetamine.

- Ống hút nhựa màu trắng (Mẫu M1) có dính ma túy loại Methamphetamine.

- Tẩu thủy tinh trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy (Mẫu M2) có dính ma túy loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa bị cáo Hà Đức P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hà Đức P phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Đề nghị xử phạt Hà Đức P từ 24 đến 30 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng đề nghị tịch thu, tiêu hủy:01 phong bì niêm phong tang vật dán kín, tại các mép dán có chữ ký của giám định viên Phạm Đình Đạo và đối tượng Hà Đức P, ký kiệu mẫu M1; 01 phong bì niêm phong tang vật, tại các mép dán có chữ ký về tên của đối tượng do Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định, bên trong có chứa 01 chiếc ống hút nhựa màu trắng; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 hộp giấy dán kín bên trong có chứa 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 cóng thủy tinh, 01 chai nhựa, 01 dây ống hút.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màn hình cảm ứng màu trắng, đã cũ, không khởi động được nguồn, bên trong điện thoại có lắp sim đã cũ.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ba Vì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 20/5/2019, tại khu vực thôn LM, xã TA, huyện Ba Vì. Hà Đức P đã có hành vi tàng trữ 1,722 gam là ma túy loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Lời khai nhận tôi của bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, sơ đồ hiện trường, lời khai người làm chứng, kết luận giám định số 3215, ngày 27/05/2019 của phòng PC09- Công an thành phố Hà Nội. Như vậy hành vi của Hà Đức P đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa P, là nguyên nhân phát sinh của những loại tội phạm khác.Trước đây bị cáo đã bị xử về tội "Cố ý gây thương tích" không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà lại phạm tội. Ngoài ra P còn đưa ma túy để cùng T1, Hiệp sử dụng hai lần. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong tang vật dán kín, tại các mép dán có chữ ký của giám định viên Phạm Đình Đạo và đối tượng Hà Đức P, ký kiệu mẫu M1; 01 phong bì niêm phong tang vật, tại các mép dán có chữ ký về tên của đối tượng do Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định, bên trong có chứa 01 chiếc ống hút nhựa màu trắng; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 hộp giấy dán kín bên trong có chứa 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 cóng thủy tinh, 01 chai nhựa, 01 dây ống hút. Là vật chứng của vụ án, vật cấm lưu hành cầm tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màn hình cảm ứng màu trắng, đã cũ, không khởi động được nguồn, bên trong điện thoại có lắp sim đã cũkhông liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy: Hà Đức P khai mua của một người đàn ông quen biết Nguyễn Văn Luận. Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn Luận khai có quan hệ bạn bè với Hà Đức P, tuy nhiên Luận không biết và không giới thiệu ai bán ma túy cũng như không liên quan gì đến hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của P do vậy không có cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự của Luận trong vụ án này nên không xét.

[8] Đối với Quách Văn T1 khai: T1 thừa nhận ngày 18/5/2019 có cho Hà Đức P 200.000 đồng để chi tiêu cá nhân, ngày 19/5/2019 P dùng số tiền này và tiền

của P để mua ma túy, khi mua ma túy P không nhắn tin, không nói gì nên T1 không biết. Nguồn gốc gói ma túy sử dụng tại nhà T1 ngày 20/5/2019 T1 cũng không biết. Về chiếc cóng sử dụng ma túy có trong nhà T1, T1 khai không biết của ai mang đến vì nhà T1 hôm đó có nhiều người ra vào. Căn cứ các tại liệu thu thập được trong hồ sơ không đủ căn cứ để xác định T1 đồng phạm với P về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

[9] Về hành vi ngày 20/5/2019, Quách Văn T1 cùng P và Hiệp đã hai lầm sử dụng ma túy tại nhà mình. T1 là người sư dụng trái phép chất ma túy, kết quả thử nước tiểu của T1 dương tính với ma túy. Theo hướng dẫn tại thông tư số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ tư pháp thì Quách Văn T1 không phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" hay "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Do vậy Cơ quan CSĐT ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với Quách Văn T1 là đúng nên không xét.

[10] Đối với Hoàng Hải S, Nguyễn Văn H khai: Do là bạn bè quen biết với T1 và P, khi đến nhà T1 chơi vào rạng sáng ngày 20/05/2019 thì gặp P, P nói là có ma túy đá vẫn còn ở trong cóng thì cả S, H cùng vào sử dụng không biết việc P tàng trữ trái phép chất ma túy như thế nào. Kết quả thử nước tiểu của S, H đều dương tính với ma túy, do vậy Cơ quan CSĐT ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với Hoàng Hải S, Nguyễn Văn H, đồng thời thông báo về địa P để theo dõi, quản lý nên không xét.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 38, 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 329, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án; **Xử:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Đức P phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Đức P **30** (Ba mươi) thángtù. Thời hạn tù tính từ bắt tạm giam ngày 06/8/2019. Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy:01 phong bì niêm phong tang vật dán kín, tại các mép dán có chữ ký của giám định viên Phạm Đình Đạo và đối tượng Hà Đức P, ký kiệu mẫu M1; 01 phong bì niêm phong tang vật, tại các mép dán có chữ ký về tên của đối tượng do Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định, bên trong có chứa 01 chiếc ống hút nhựa màu trắng; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 hộp giấy dán kín bên trong có chứa 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 cóng thủy tinh, 01 chai nhựa, 01 dây ống hút.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màn hình cảm ứng màu trắng, đã cũ, không khởi động được nguồn, bên trong điện thoại có lắp sim đã cũ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2019 giữa Công an huyện Ba Vì và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì).

4. Về án phí: Bị cáo Hà Đức P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáođược quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hợp lệ bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Trọng Đức